

**CÔNG TY TNHH SPACE GRAY**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH SPACE GRAY

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: SPACE GRAY CO.,LTD

Tên công ty viết tắt: SPACE GRAY

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0109534881

**3. Ngày thành lập:** 01/03/2021

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Căn L1.10 (TT1), Dự án TTTM nhà ở cao tầng và thấp tầng HanoVid Số 430 Cầu Am, Phường Vạn Phúc, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0562738468

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                              | Mã ngành    |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa<br>Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa                                                                    | 4610(Chính) |
| 2.  | Bán buôn thực phẩm                                                                                                                     | 4632        |
| 3.  | Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép                                                                                                   | 4641        |
| 4.  | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình                                                                                                     | 4649        |
| 5.  | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng                                                                                | 4663        |
| 6.  | Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp<br>chi tiết: bán lẻ trong siêu thị, bán lẻ trong cửa hàng tiện lợi                  | 4719        |
| 7.  | Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet<br>( không bao gồm hoạt động đấu giá)                                          | 4791        |
| 8.  | Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động                                                                                       | 5610        |
| 9.  | Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên<br>với khách hàng                                                            | 5621        |
| 10. | Dịch vụ ăn uống khác                                                                                                                   | 5629        |
| 11. | Dịch vụ phục vụ đồ uống                                                                                                                | 5630        |
| 12. | Cổng thông tin<br>loại trừ hoạt động báo chí                                                                                           | 6312        |
| 13. | Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu<br>chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư                                         | 6619        |
| 14. | Quảng cáo                                                                                                                              | 7310        |
| 15. | Hoạt động thiết kế chuyên dụng                                                                                                         | 7410        |
| 16. | Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây<br>dựng trong các cửa hàng chuyên doanh                                | 4752        |
| 17. | Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các<br>cửa hàng chuyên doanh                                                    | 4771        |
| 18. | Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                               | 4773        |
| 19. | Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại                                                                                              | 8230        |
| 20. | In ấn                                                                                                                                  | 1811        |
| 21. | Dịch vụ liên quan đến in                                                                                                               | 1812        |
| 22. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được<br>phân vào đâu<br>Chi tiết: xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh | 8299        |

**6. Vốn điều lệ:** 1.000.000.000 VNĐ

## 7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: \_\_\_\_\_ Giới tính: \_\_\_\_\_  
Sinh ngày: \_\_\_\_\_ Dân tộc: \_\_\_\_\_ Quốc tịch: \_\_\_\_\_  
Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: \_\_\_\_\_  
Số giấy chứng thực cá nhân: \_\_\_\_\_  
Ngày cấp: \_\_\_\_\_ Nơi cấp: \_\_\_\_\_  
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: \_\_\_\_\_  
Chỗ ở hiện tại: \_\_\_\_\_

## 8. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: PHẠM NGỌC ANH Giới tính: *Nam*  
Chức danh: *Giám đốc*  
Sinh ngày: *27/01/1989* Dân tộc: *Kinh* Quốc tịch: *Việt Nam*  
Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*  
Số giấy chứng thực cá nhân: *036089001017*  
Ngày cấp: *10/12/2015* Nơi cấp: *Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư*  
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *7/2 Quân Nhân, Phường Cửa Bắc, Thành phố Nam Định, Tỉnh Nam Định, Việt Nam*  
Chỗ ở hiện tại: *7/2 Quân Nhân, Phường Cửa Bắc, Thành phố Nam Định, Tỉnh Nam Định, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội